THỰC TRẠNG KỸ NĂNG HỌC TẬP TRÊN LỚP CỦA HỌC VIÊN CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC II

Nguyễn Văn Phương

Học viện Chính trị khu vực II.

Với mục đích góp phần nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị (LLCT), chúng tôi tiến hành khảo sát thực trạng kỹ năng học tập LLCT của 548 học viên đang học cao cấp LLCT tập trung tại Học viện Chính trị khu vực II thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Kỹ năng học tập LLCT bao gồm bốn nhóm kỹ năng: nhóm kỹ năng học tập trên lớp (HTTL), nhóm kỹ năng nghiên cứu tài liệu học tập, nhóm kỹ năng xêmina và nhóm kỹ năng thi hết môn. Trong bài này, chúng tôi trình bày thực trạng nhóm kỹ năng HTTL của học viên tại Học viện này.

1. Kỹ năng học tập trên lớp của học viên Học viện Chính trị khu vực II

Nhóm kỹ năng HTTL bao gồm kỹ năng chuẩn bị HTTL, kỹ năng thích ứng với phương pháp dạy học tích cực, kỹ năng ghi chép có chọn lọc và kỹ năng sắp xếp nội dung bài ghi. Để tìm hiểu thực trạng kỹ năng HTTL của học viên Học viện Chính trị khu vực II, chúng tôi sử dụng một thang đo bao gồm 4 tiểu thang đo để đo 4 kỹ năng vừa nêu trên. Trong mỗi kỹ năng có các mệnh đề có tính nhận định và đều có các mức điểm số như nhau. Khách thể phải đánh giá các nhận định đó trong trường hợp cụ thể của mình và các lựa chọn sẽ được tính điểm. Cụ thể, mỗi mệnh đề có 4 phương án trả lời ứng với 4 mức điểm như sau: "Chưa bao giờ": 0 điểm; "Đôi khi": 1 điểm; "Thường xuyên": 2 điểm; "Rất thường xuyên": 3 điểm.

Để tiện cho việc so sánh, đối với mỗi thang đo chúng tôi đã phân điểm trung bình (ĐTB) mà khách thể đạt được thành 4 nhóm điểm khác nhau - thấp, trung bình, cao và rất cao. Cụ thể: Nhóm điểm thấp: $0 < \text{ĐTB} \leq 1,5$; Nhóm

điểm trung bình: 1,5 < ĐTB ≤ 2,0; Nhóm điểm cao: 2,0 < ĐTB ≤ 2,5; Nhóm điểm rất cao: 2,5 < ĐTB ≤ 3,0.

Việc phân chia này chỉ áp dụng cho mẫu khách thể tham gia khảo sát của chúng tôi. Các kỹ năng HTTL được học viên đánh giá theo 3 khía cạnh: mức độ cần thiết (nhận thức), mức độ thực hiện (tần suất sử dụng các kỹ năng HTTL) và mức độ thành thạo (kết quả thực hiện các kỹ năng HTTL và được chia làm 4 mức từ làm thành thạo, làm được, biết làm nhưng còn khó khăn đến chưa biết làm). Kết quả khảo sát thực tiễn về kỹ năng HTTL của các học viên Học viện Chính trị khu vực II được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1: *Kỹ năng học tập trên lớp của học viên Học viện Chính trị khu vực II*

Mức độ / Kỹ năng	Mức độ cần thiết		Mức độ thực hiện		Mức độ thành thạo	
	Điểm trung bình	*Độ lệch chuẩn*	*Điểm trung bình*	*Độ lệch chuẩn*	*Điểm trung bình*	*Độ lệch chuẩn*
Kỹ năng chuẩn bị học tập trên lớp	2,10	0,47	1,99	0,42	1,82	0,40
Kỹ năng thích ứng với phương pháp dạy học tích cực	2,20	0,56	1,91	0,60	1,76	0,52
Kỹ năng ghi chép có chọn lọc	1,84	0,45	1,70	0,45	1,68	0,42
Kỹ năng sắp xếp nội dung bài ghi	2,11	0,44	1,88	0,56	1,84	0,48
Kỹ năng học tập trên lớp	***2,06***	***0,40***	***1,87***	***0,40***	***1,78***	

Nhìn chung, mức độ thực hiện các kỹ năng HTTL của học viên Học viện Chính trị khu vực II thấp hơn nhận thức về mức độ cần thiết và cao hơn mức độ thành thạo các kỹ năng này ở họ (ĐTB tương ứng là 1,87; 2,06 và 1,78). Mặt khác, ĐTB nhận thức về mức độ cần thiết của nhóm kỹ năng HTTL ở các học viên nằm trong nhóm điểm cao, còn ĐTB đánh giá của học viên về mức độ thực hiện và mức độ thành thạo các kỹ năng đó của họ chỉ ở mức trung bình. Điều này cho thấy rằng, tuy các học viên đã thấy được sự cần thiết của các kỹ năng HTTL, nhưng trên thực tế họ mới chỉ thực hiện các kỹ năng này ở mức trung bình và khi sử dụng chúng họ còn gặp một số khó khăn nhất định.

Xem xét nhận thức của học viên Học viện Chính trị khu vực II về mức độ cần thiết của các kỹ năng HTTL, chúng tôi nhận thấy, kỹ năng thích ứng với phương pháp dạy học tích cực được họ đánh giá cao nhất (ĐTB = 2,20). Thứ hai là kỹ năng sắp xếp nội dung bài ghi (ĐTB = 2,11), tiếp theo là kỹ năng

chuẩn bị HTTL (ĐTB = 2,10) và cuối cùng là kỹ năng ghi chép có chọn lọc (ĐTB = 1,84). Điều này có nghĩa là trong nhóm các kỹ năng HTTL về mặt nhận thức, các học viên của Học viện này đã thấy được sự cần thiết nhất của kỹ năng thích ứng với phương pháp dạy học tích cực đối với hiệu quả học tập của mình trên lớp.

Số liệu được hiển thị ở bảng 1 cho thấy rằng, chỉ có kỹ năng ghi chép có chọn lọc là được các học viên đánh giá ở mức trung bình, 3 kỹ năng còn lại được họ đánh giá ở mức cao, trong khi đó, ở mức độ thực hiện và mức độ thành thạo, tất cả các kỹ năng đó đều chỉ được họ nhìn nhận ở mức trung bình. Xét về mặt hành vi, kỹ năng chuẩn bị HTTL được các học viên sử dụng ở mức cao nhất (ĐTB = 1,99) và kỹ năng ghi chép có chọn lọc được họ thực hiện ở mức thấp nhất (ĐTB = 1,70). Còn trong mức độ thành thạo, đứng ở vị trí cao nhất là kỹ năng sắp xếp nội dung bài ghi (ĐTB = 1,84) và cuối cùng là kỹ năng ghi chép có chọn lọc (ĐTB = 1,68).

So sánh nhận thức về mức độ cần thiết, mức độ thực hiện và mức độ thành thạo các kỹ năng HTTL của học viên Học viện Chính trị khu vực II, chúng tôi thấy có sự thay đổi về trật tự thứ bậc của các kỹ năng này. Mặc dù kỹ năng thích ứng với phương pháp dạy học tích cực được học viên đánh giá là cần thiết nhất so với ba kỹ năng khác trong nhóm, nhưng việc áp dụng kỹ năng này lại đứng vị trí thứ hai sau việc sử dụng kỹ năng chuẩn bị HTTL (với ĐTB lần lượt là 1,91; 1,99) và đứng thứ ba trong mức độ thành thạo các kỹ năng chỉ cao hơn có duy nhất kỹ năng ghi chép có chọn lọc (xem bảng 1).

Từ những phân tích trên đây, có thể nói rằng, giữa nhận thức, hành vi và sự thành thạo có những khác biệt đáng kể. Tuy nhiên, ngoài những khác biệt trong nhận thức, hành vi và sự thành thạo đã được phân tích ở trên, các số liệu được trình bày ở bảng 1 cũng cho chúng ta thấy có một sự tương đồng nhất định giữa 3 yếu tố này. Thực vậy, kỹ năng ghi chép có chọn lọc trong cả 3 mặt nhận thức, hành vi và mức độ thành thạo đều đứng ở vị trí cuối cùng trong bảng xếp hạng.

2. Những khác biệt về kỹ năng học tập trên lớp của các nhóm học viên Học viện Chính trị khu vực II

Không phải nhóm học viên nào cũng có những đánh giá về mức độ cần thiết, mức độ thực hiện và mức độ thành thạo như nhau. Nhận thức, hành vi và sự thành thạo các kỹ năng HTTL của các học viên Học viện Chính trị khu vực II phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau. Ở đây, chúng tôi tìm hiểu những khác biệt trong cách đánh giá của các nhóm học viên theo giới tính và độ dài thời gian tham dự (lớp mới và lớp cũ) vào các khoá học LLCT.

Bảng 2: *Những khác biệt về kỹ năng học tập trên lớp giữa các nhóm học viên khác nhau (ĐTB)*

Độ chênh lệch về ĐTB trong đánh giá của / Các kỹ năng	Nhóm nam (m1) so với nhóm nữ (m2) m = m1-m2			Nhóm lớp mới (m1) so với nhóm lớp cũ (m2) m = m1-m2		
	Mức độ cần thiết	Mức độ thực hiện	Mức độ thành thạo	Mức độ cần thiết	Mức độ thực hiện	Mức độ thành thạo
Kỹ năng chuẩn bị học tập trên lớp	0,08*			0,09*		
Kỹ năng thích ứng với phương pháp dạy học tích cực		0,17*		0,19***	0,25***	0,09*
Kỹ năng ghi chép có chọn lọc					-0,05*	-0,09*
Kỹ năng sắp xếp nội dung ghi bài	0,07*	0,22**		0,12***	0,05***	0,10*
Kỹ năng học tập trên lớp		***0,10****		***0,12*****	***0,08*****	

Ghi chú: *Trong bảng chỉ hiển thị những giá trị có ý nghĩa về mặt thống kê;*

Lớp mới bao gồm những học viên mới vào học;

Lớp cũ bao gồm những học viên đã vào học trước 1 học kỳ so với những học viên lớp mới;

m^* khi P<0,05; m^{**} khi P<0,01; m^{***} khi P<0,001; m là độ chênh lệch về ĐTB trong đánh giá của hai nhóm khách thể khác nhau.

Nhìn một cách tổng quát, chúng tôi thấy rằng, giữa nhóm học viên nam và nhóm học viên nữ chỉ có sự khác biệt có nghĩa về mặt thống kê khi đánh giá mức độ sử dụng kỹ năng HTTL (m = 0,10 và P < 0,05). Còn khi xem xét theo tiêu chí độ dài thời gian tham dự khoá học LLCT thì giữa nhóm học viên lớp mới và nhóm học viên lớp cũ không có sự khác biệt ở mức độ thành thạo, nhưng có sự khác biệt có ý nghĩa trong việc đánh giá mức độ cần thiết và mức độ sử dụng kỹ năng học tập này (với độ chênh lệch ĐTB giữa hai nhóm này là 0,12 - mức độ cần thiết và 0,08 - mức độ thực hiện với P < 0,001). Kết quả khảo sát thực tiễn còn cho thấy không có sự khác biệt nào trong việc đánh giá mức độ thành thạo các kỹ năng HTTL nếu xét theo tiêu chí giới. Điều này có nghĩa là các học viên nam và các học viên nữ đều có những đánh giá tương đồng nhau về mức độ thành thạo các kỹ năng HTTL của mình.

Tóm lại, kết quả thu được từ khảo sát thực tiễn cho thấy, về mặt nhận thức, học viên Học viện Chính trị khu vực II đã thấy được sự cần thiết phải có kỹ năng HTTL khi tham gia khoá học cao cấp LLCT. Khả năng thực hiện các

kỹ năng này trên thực tế chỉ ở mức trung bình và mức độ thành thạo các kỹ năng đó còn khiêm tốn hơn chỉ đạt mức trung bình thấp. Đáng chú ý là so với nhóm học viên mới, kỹ năng HTTL của nhóm học viên cũ cũng không thành thạo hơn một cách rõ rệt. Điều đó cho thấy các học viên chưa được huấn luyện một cách nghiêm túc kỹ năng HTTL. Nói cách khác, học viên chưa được học "cách học" LLCT, trước hết là kỹ năng HTTL. Thực trạng đó đặt ra vấn đề cần nghiên cứu, tập huấn cho các học viên kỹ năng học tập LLCT nói chung và kỹ năng HTTL nói riêng. Đây cũng là xu hướng chung của đổi mới phương pháp dạy học hiện nay.